

Bảo Lộc, ngày 13 tháng 04 năm 2021



THÔNG BÁO CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo quy định tại Khoản 4, Điều 4, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ theo Giấy ủy quyền thực hiện công bố thông tin số 302UQ/CTN ngày 11/12/2018 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc.

Công ty: Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc

Mã chứng khoán: BWA

Trụ sở chính: 56 Lê Thị Pha, phường 1, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 02633.864073 – Fax: 02633.711608

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đồng Anh Khoa

Chức vụ: Phụ trách Phòng QLM và TLK

Điện thoại: 0932077233

Loại hình công bố thông tin: Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Bao cáo thường niên năm 2020.

Nay, Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ: www.capnuocbaoloc.com

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ
THÔNG TIN**

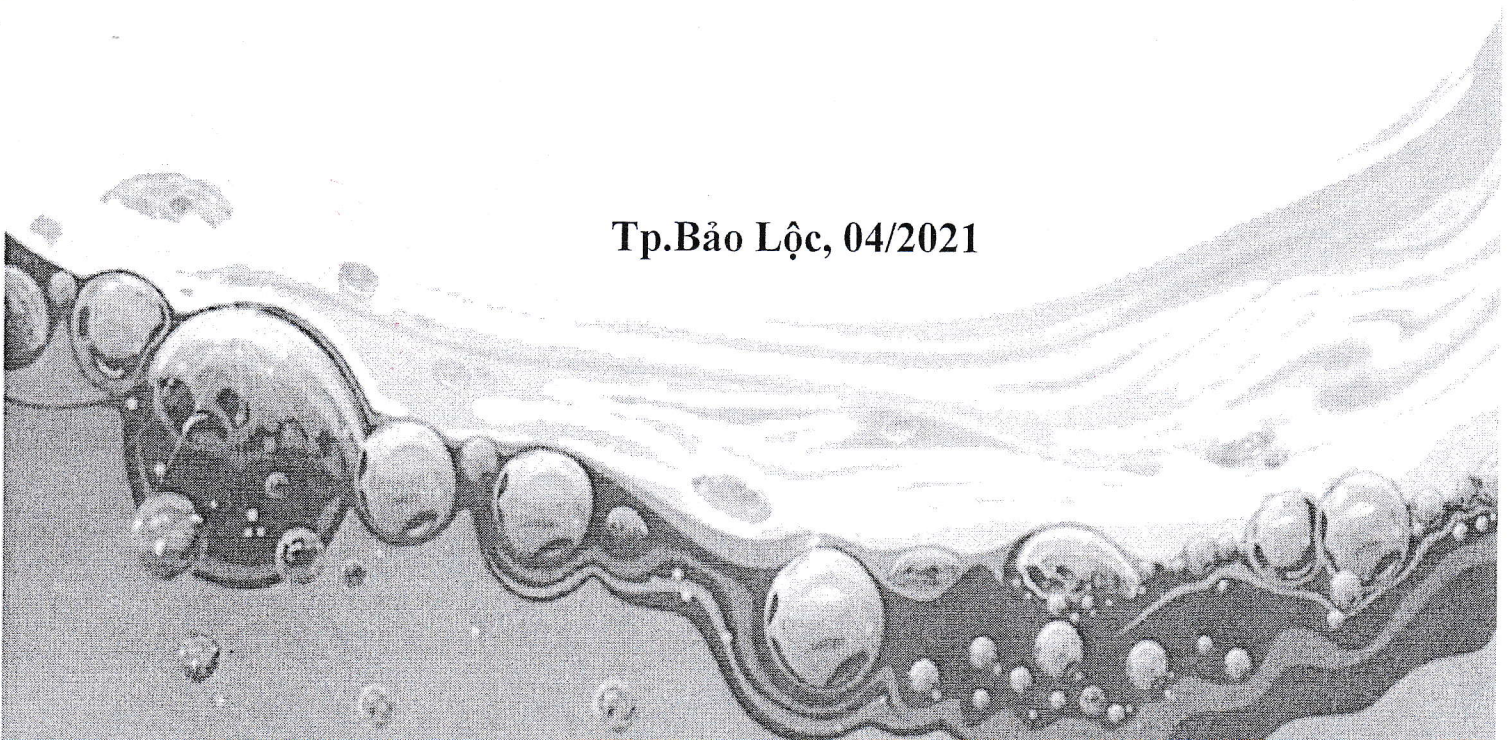
Nguyễn Đồng Anh Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tp. Bảo Lộc, 04/2021



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

*Giấy chứng nhận ĐKKD 4203000184 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 13/02/2008
– thay đổi lần thứ ba (03) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 06 tháng 12 năm 2016
với Mã số doanh nghiệp 5800563106*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2020

Số: 122/BC - CTNBL

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI

1 - Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc

Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – P.1 – TP. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Điện thoại: 263.3864073 Fax: 263.3711608
Website : capnuocbaoloc.com

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: **Nguyễn Đồng Anh Khoa**
Chức vụ: Phụ trách P. Quản lý mạng và Thủy lượng kế – Cty CP CTN & XD Bảo Lộc
Điện thoại: 0932.077.233 Fax:
Mail: anhkhoa.entd@gmail.com

M.S. 11

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG:	3
1. Thông tin khái quát công ty.....	3
2. Quá trình hình thành và phát triển:.....	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
5. Định hướng phát triển	5
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	6
2. Tổ chức và nhân sự:	7
2.1 Ban điều hành:	7
2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách với người lao động.....	12
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.....	13
4. Tình hình tài chính:	14
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	15
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	16
1. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD.....	17
2. Công tác sắp xếp, phát triển nguồn nhân lực tại Công ty:	18
3. Công tác quản lý, điều hành sản xuất.....	18
4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:.....	19
5. Công tác quản lý, vật tư, tài sản thiết bị.....	19
6. Công tác Quản lý chất lượng sản phẩm:	19
7. Công tác quản lý Tài chính	19
8. Công tác thực hiện chế độ đối với Người lao động.....	20
9. Công tác bảo vệ cơ quan an toàn, an ninh chính trị nội bộ:	20
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	20
1. Đánh giá chung về tình hình hoạt động của công ty	20
2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:.....	21
3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	21
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
2. BAN KIỂM SOÁT:.....	23
3. BAN ĐIỀU HÀNH	24
4. KẾ TOÁN TRƯỞNG.....	25
5. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
6. CÁC GIAO DỊCH, THỦ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT	25
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ KIỂM TOÁN	27
1. Ý kiến kiểm toán:	27
2. Báo cáo tài chính 2020 đã kiểm toán.	28

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát công ty

- ❖ Tên giao dịch: **Công Ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Và Xây Dựng Bảo Lộc.**
- ❖ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **4203000184**, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp vào ngày 13 tháng 02 năm 2008, và theo các GCNĐKDN điều chỉnh sau

GCNĐKDN điều chỉnh số

5800563106 (Điều chỉnh lần thứ nhất)

5800563106 (Điều chỉnh lần thứ hai)

5800563106 (Điều chỉnh lần thứ ba)

Ngày

Ngày 24 tháng 6 năm 2011

Ngày 12 tháng 6 năm 2015

Ngày 06 tháng 12 năm 2016

- ❖ Vốn điều lệ: **27.000.000 VNĐ** (Hai mươi bảy tỷ đồng)

- ❖ Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital*:

- ❖ Thông tin Công ty:

Địa chỉ : số 56 Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại : (0263) 3864 073

Fax : (0263) 3711 608

Mã số thuế : **5 8 0 0 5 6 3 1 0 6**

Công ty có một(01) chi nhánh tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng chi tiết như sau:

Tên

Địa chỉ

Xí nghiệp Thi công xây lắp và Quản lý Thủy lượng kế

số 56 Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- ❖ Website: **capnuocbaoloc.com**

- ❖ Mã cổ phiếu: **BWA**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Hệ thống cấp nước Bảo Lộc được hình thành từ những năm của thập niên 70 thế kỷ 20, hệ thống này hình thành phục vụ chủ yếu cho một số quan chức và chính quyền đương thời. Sau năm 1975, Nhà máy nước Bảo Lộc chịu sự quản lý của UBND huyện Bảo Lộc, đến năm 1992 được sát nhập vào Công ty Cấp nước Lâm Đồng cùng với các Nhà máy nước Di Linh và Đức Trọng. Từ đó Nhà máy nước Bảo Lộc là một đơn vị thành viên trực thuộc Công ty Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Công ty Cấp thoát nước Lâm Đồng là một doanh nghiệp Nhà nước được thành lập theo quyết định số 686/QĐ/UB ngày 24/10/1992 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Đến năm 1998 chuyển thành loại hình doanh nghiệp công ích theo quyết định số 1269/QĐ/UB của UBND Tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình sắp xếp đổi mới, năm 2004 doanh nghiệp lại được điều chỉnh chuyển sang loại hình doanh nghiệp Nhà nước hoạt động kinh doanh. Ngày 18/10/2005 UBND Tỉnh Lâm Đồng ra quyết định số 2873/QĐ-UBND thành lập Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Lâm Đồng. Ngày 13/02/2008 Nhà máy nước Bảo Lộc chuyển đổi thành Công ty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc (trực thuộc Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Lâm Đồng) theo quyết định Cổ phần hóa UBND tỉnh Lâm Đồng. Theo quyết định của UBND tỉnh Lâm Đồng số: 2081/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 09 năm 2016 Công ty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc được UBND tỉnh Lâm Đồng ủy quyền toàn bộ phần vốn Nhà nước.

Cổ phiếu niêm yết tại sàn giao dịch UPCOM tại SGDCK Hà nội ngày 14/06/2010.

Theo định hướng của UBND tỉnh Lâm Đồng hạn chế khoan khai thác nước ngầm nên năm 2019 Công ty tiếp tục chia sẻ mua nước đầu nguồn Công ty Thiên Hòa An. Tuy nhiên, từ 01/01/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Hòa An đã đơn phương ngưng cung cấp nước đầu nguồn cho Công ty, dẫn đến nhiều khó khăn trong vấn đề nguồn cung cấp nước sinh hoạt trong năm 2020. Tuy nhiên Công ty cũng

đã quyết tâm cao trong việc thực hiện nhanh và kịp thời các biện pháp nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc: bao gồm các việc thổi rửa, cải tạo nâng cấp công suất các trạm bơm, các giếng ngầm cũ; đồng thời thực hiện khoan bổ sung khai thác các giếng ngầm mới đảm bảo đủ công suất đáp ứng cho nhu cầu sử dụng nước của khách hàng trên địa bàn thành phố Bảo Lộc.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề	Mã
1	Khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch cho các khu đô thị và khu công nghiệp	3600 (chính)
2	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng hệ thống công trình cấp thoát nước dân dụng và công nghiệp	4290 43221
4	Dịch vụ lưu trú ngắn hạn	5510
5	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: sản xuất nước tinh khiết đóng chai	1104 11041
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động	5610
7	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm tra đồng hồ đo nước lạnh	7120
8	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tham dò địa chất, nguồn nước Hoạt động đo đạc bản đồ Hoạt động kiến trúc Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110 71103 71102 71101 71109
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã ba (03) lần thay đổi đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ ba (03) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 06 tháng 12 năm 2016 với Mã số doanh nghiệp 5800563106.

❖ Địa bàn kinh doanh: Thành Phố Bảo Lộc

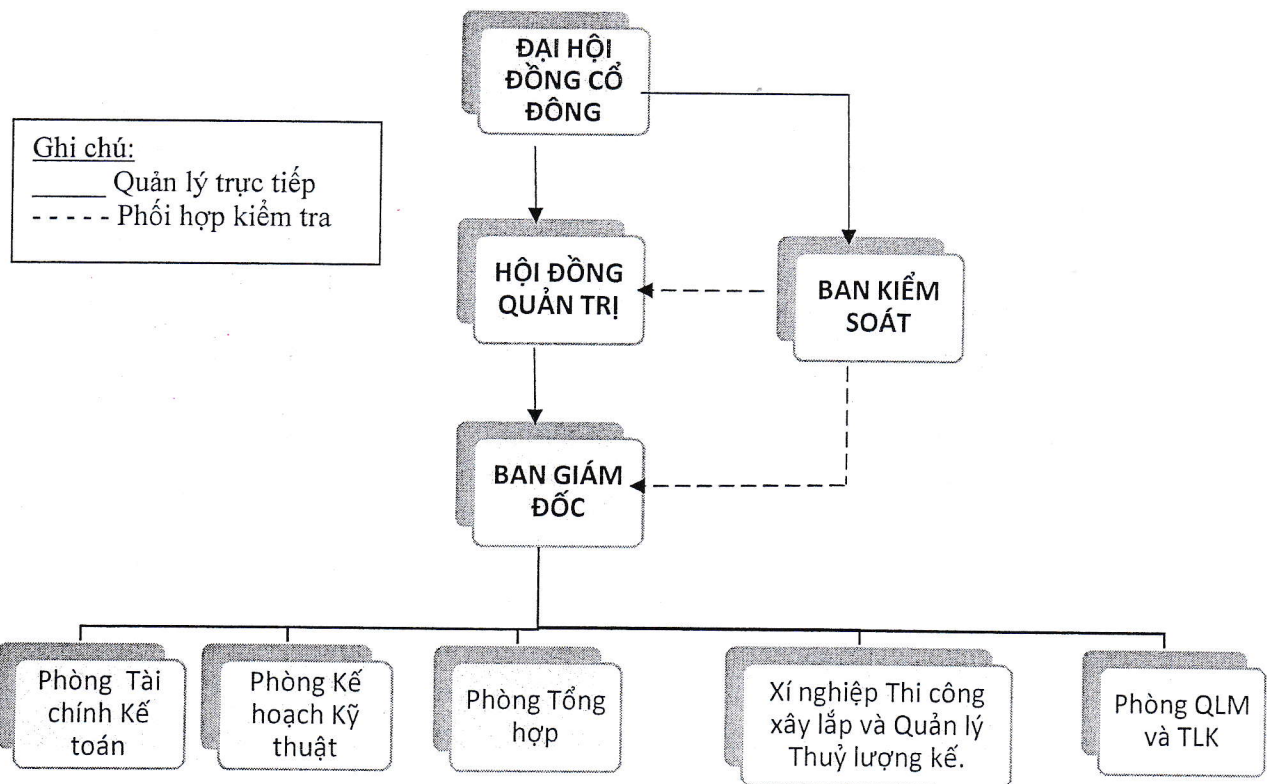
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Mô hình quản trị: mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị (Chủ tịch HĐQT là Người đại diện pháp luật của Công ty);
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành (đứng đầu là Ban Giám Đốc);

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc.



5. Định hướng phát triển

✦ Mục tiêu hoạt động của công ty là:

- Góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo ra loại hình doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu, trong đó có đông đảo người lao động, tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động cho doanh nghiệp để sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của nhà nước và của doanh nghiệp.
- Huy động vốn của cá nhân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội trong nước và ngoài nước để đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển doanh nghiệp.
- Phát huy vai trò làm chủ thực sự của người lao động, của các cổ đông, tăng cường sự giám sát của nhà đầu tư đối với doanh nghiệp, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động.
- Mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động mà công ty có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.
- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động cấp nước, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước.

✦ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, kết hợp các đối tác để có công trình XD CB bên ngoài như các công trình mở rộng tái định cư của địa phương, các công trình cải tạo hạ tầng giao thông có nguồn vốn đầu tư của Nhà nước ... để tạo công ăn việc làm cho người lao động.
- Tập trung thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, đảm bảo ổn định chất lượng nước máy cung cấp ra mạng, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch.
- Dựa trên những ưu thế sẵn có của công ty cùng với khách hàng truyền thống, Công ty sẽ tiếp tục duy trì, ổn định và phát triển sản xuất. Trong đó, tập trung vào các nội dung:
 - + Nâng cao năng lực phát triển mạng lưới cấp nước cho các khu vực hiện chưa có hệ thống cấp nước sạch của thành phố;
 - + Tăng cường tiếp cận với các khách hàng tiềm năng, mở rộng địa bàn phục vụ;
 - + Tăng sản lượng nước sản xuất cung cấp cho khách hàng;
 - + Nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch;
 - + Phân đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước.

✦ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.

- Nghiên cứu mở rộng hệ thống cấp nước tới các xã bằng cách thực hiện các dự án: đầu tư nguồn và mạng lưới cấp nước xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm nhằm đảm bảo an ninh cấp nước, bảo vệ môi trường và phù hợp với chủ trương chung của Nhà Nước về hạn chế sử dụng nước ngầm.
- Đảm bảo nguồn nước cung cấp cho các dự án nước sạch nông thôn do Sở NNPT NT làm chủ đầu tư thực hiện tại các xã Lộc Châu – Đại Lào, Tp. Bảo Lộc và Lộc Nga – Lộc Thanh, huyện Bảo Lâm.
- Tiếp tục thực hiện 02 dự án trọng điểm của Tỉnh Lâm Đồng bao gồm: Dự án “Kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước sạch, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc” và Dự án “Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải thành phố Bảo Lộc”.
- Có chiến lược tiếp thị đến người dân trên địa bàn, bỏ thói quen tiêu dùng và tiến tới sử dụng nước sạch trong sinh hoạt. Phối hợp với ban ngành chức năng kiểm tra, ngăn chặn các hiện tượng dân tự khoan giếng không phép làm ô nhiễm nguồn nước, tháo tầng chứa nước.

6. Các rủi ro

- Khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thuần túy là dùng nước phục vụ sinh hoạt, một ít hộ kinh doanh dịch vụ, chủ yếu sử dụng trong mùa khô (có nguồn nước giếng ngầm tự khoan), mức tiêu thụ thấp, trong định mức, chủ yếu lắp đặt hệ thống cấp nước của Công ty để đối phó và dùng nguồn giếng ngầm tự khoan để sử dụng trong sinh hoạt, sản xuất.
- Trong năm 2020, chất lượng nguồn nước đã được cải thiện đáng kể, đảm bảo các quy định về chất lượng nước sạch dùng trong sinh hoạt. Tuy nhiên, do hệ thống mạng lưới cung cấp đường ống quá cũ từ trước năm 1991, nay đã xuống cấp trầm trọng, đường ống chủ yếu được chế tạo từ chất liệu sắt tráng kẽm, hiện trạng đã mục nát gây bể vỡ cục bộ, dẫn đến việc nước bẩn bị đưa vào hệ thống truyền tải, nên Công ty phải thường xuyên thực hiện việc xả rửa mạng, cũng như công tác rửa lọc nhiều, làm tỷ lệ thất thoát vẫn ở mức cao (26,44%).
- Một số các trạm bơm khai thác mực nước ngầm hạ thấp, mất nước phải ngưng hoạt động, tình trạng biến đổi khí hậu diễn biến xấu, vào mùa khô các giếng khoan trong dân đã cạn kiệt gây nên áp lực lớn về nhu cầu sử dụng nước dùng cho sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy, việc chỉ sử dụng một nguồn nước ngầm cũng chưa đảm bảo an toàn cấp nước nếu có sự biến đổi khí hậu, suy giảm nguồn nước ngầm.
- Hệ thống cung cấp từ nhà máy khai thác nước ngầm nên không có khả năng nâng công suất khai thác đồng thời theo đánh giá trữ lượng nước ngầm hiện nay chiều hướng chung sụt giảm nhiều trong những năm gần đây và không bền vững, khó kiểm soát. Tình trạng khoan khai thác không có sự quản lý của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đã làm gây ô nhiễm nguồn nước, tháo tầng chứa nước dẫn tới suy giảm hụt mực nước ngầm. Do đó yêu cầu cấp thiết là cần nghiên cứu sử dụng nguồn nước mặt nhằm dự phòng cho nguồn nước ngầm đảm bảo an ninh cấp nước của Tp. Bảo Lộc, đồng thời đảm bảo chủ trương hạn chế khai thác nước ngầm của Nhà Nước.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Đơn vị: VND

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020
A	Sản phẩm chủ yếu			
1	Nước sản xuất trong đó	M3	3.882.000	3.847.956
	- Cty		3.477.000	3.847.956
	- Mua nước đầu nguồn		405.000	0
2	Nước ghi thu	M3	2.795.000	2.830.607
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26,44

4	Tỷ lệ tồn thu	%	<1%	<1%
5	KH phát triển mới	Hộ	900 - 1000	920
6	Kiểm định ban đầu	Cái	1.500	1.500
7	Kiểm định TLK định kỳ	Cái	4.000	4.004
8	Thay ĐH	Cái	450	520
B	Tài chính - Doanh thu			
1	Cộng doanh thu	Đồng	27.260.885.000	26.178.042.069
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.662.175.000	2.766.146.487
C	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5	4,5
D	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	Đồng	5.891.000.000	5.925.000.000
E	Dự án xây dựng cụm xử lý nước mặt hồ Lộ Thắng, cụm cấp nước xã Lộ An, Lộ Thành		20.000.000.000	0
F	Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn	Đồng	4.000.000.000	4.624.648.428

Nhìn chung các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh còn lại đều đạt và vượt so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã đề ra.

Chỉ tiêu về tỷ lệ thất thoát nước sạch giảm 1,56 % so với kế hoạch: trong năm 2020 Công ty tiến hành rà soát, tăng cường công tác kiểm tra, dò tìm ống bể vỡ và tiến hành khắc phục ngay các sự cố bể vỡ. Đồng thời đẩy mạnh cải tạo các tuyến ống cũ nát, thay thế hệ thống ống STK bằng hệ ống HDPE.

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch)

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	TH Năm 2020	% Tăng giảm(so KH)
Doanh thu thuần	27.260.885.000	26.178.042.069	-3,97%
Lợi nhuận trước thuế	1.662.175.000	2.766.146.487	+ 66,42%
Lợi nhuận sau thuế	1.329.740.000	2.377.783.708	+78,82%
Cổ tức (%)	4.5	4.5	0%

Lợi nhuận năm 2020 tăng so với năm 2019 nguyên nhân do doanh thu năm 2020 tăng, ngoài ra còn do doanh nghiệp còn được hỗ trợ tiền điện do ảnh hưởng của dịch Covid.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Ban điều hành:

a) Danh sách Ban Điều Hành:

Thành phần Ban điều hành	STT	Thành viên	Chức vụ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1	Nguyễn Trọng Hiếu	Chủ tịch HĐQT
	2	Nguyễn Quốc Tuyển	Phó Chủ Tịch HĐQT
	3	Nguyễn Thị Thư Trúc	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng
	4	Võ Thành Y	Thành viên HĐQT
	5	Nguyễn Đồng Anh Khoa	Thành viên HĐQT
BAN KIỂM SOÁT	1	Trần Thị Nga	Trưởng Ban Kiểm Soát
	2	Nguyễn Diễm Thủy Dung	Thành viên Ban Kiểm Soát
	3	Lê Ngọc Vân	Thành viên Ban Kiểm Soát
BAN GIÁM ĐỐC	1	Nguyễn Quốc Tuyển	Giám Đốc
	2	Nguyễn Hữu Kiên	Phó Giám Đốc

b) Lý lịch Ban Điều Hành:

❖ Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Chủ Tịch HĐQT Công ty - Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Họ và tên:

Nguyễn Trọng Hiếu

18/ C CẢ VÀ 3/ 2/

Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 23/12/1969
Nơi sinh: Lập Thạch, Vĩnh Phúc
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Nguyên quán: Lập Thạch, Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú: 233/88 Bùi Thị Xuân, Phường 1, Bảo Lộc, Lâm Đồng
Trình độ Văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Tóm tắt quá trình công tác:

- 07/1991 – 06/1992: Kế toán Xí nghiệp Quản lý Nhà đất và công trình Công cộng Bảo Lộc
- 07/1992 – 02/2008: Kế toán Nhà máy cấp nước Bảo Lộc TX Bảo Lộc thuộc Cty TNHH Cấp thoát nước Lâm Đồng.
- 03/2008 – 5/2014: Kế toán Trưởng Cty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc
- 06/2014 – T10/2016: Phó giám đốc Cty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc.
- 11/2016 – Đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty.

Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: 8.500 CP, chiếm 0,31% tổng số CP Công ty.
- Số cổ phần đại diện: 1.435.210 CP, chiếm 53,16% tổng số CP Công ty.
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan: 8.000 cổ phần
 - ❖ Bà: Dương Thị Hoa, Vợ của Ông: Nguyễn Trọng Hiếu, nắm giữ: 3.000 cổ phần, tương đương 0,11% tổng số CP Công ty.
 - ❖ Ông: Nguyễn Khắc Khánh, Anh của Ông: Nguyễn Trọng Hiếu, nắm giữ: 5.000 cổ phần, tương đương 0,19% tổng số CP Công ty.

❖ Ông Nguyễn Quốc Tuyển – Phó Chủ Tịch HĐQT – Giám đốc Công ty:

Họ và tên: Nguyễn Quốc Tuyển
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 29/01/1979
Nơi sinh: Bảo Lộc –Lâm Đồng.
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Nguyên quán: Hải Phòng
Địa chỉ thường trú: 80 Phan Đăng Lưu -TP Bảo Lộc, Lâm Đồng.
Trình độ Văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Thạc sĩ khoa học

Tóm tắt quá trình công tác:

- 04/2001 - 05/2004: Kỹ sư giám sát công trường, Kỹ sư trưởng – Dự Án Hàm Đường Bộ Hải Vân – Liên doanh Tập Đoàn HAZAMA (Nhật Bản) và CIENCO 6 (Việt Nam), Chủ Tịch Công Đoàn Bộ phận Xây dựng
- 09/2004 – 09/2006: Học thạc sĩ - Trường Đại Học Liege – Vương Quốc Bỉ.
- 09/2016 – 11/2010 : Phó Giám Đốc Công ty CP Đầu tư xây dựng HPK - Tổng Công ty Vật tư nông nghiệp – Bộ NN & PTNN
- 04/2007 – 03/2014: Giảng Viên - Khoa Xây dựng và cơ học ứng dụng, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp Hồ Chí Minh
- 05/2010 – 03/2014: Nghiên cứu sinh Tiến Sĩ – Học Viện Kỹ Thuật Quốc Gia Grenoble – Cộng Hòa Pháp
- 03/2014 – 11/2016: Chuyên viên, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý đô thị, UBND thành phố Bảo Lộc

- 11/2016 – 05/2017: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc.
- 06/2017 –đến nay: Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc.

Chức vụ công tác hiện nay : Phó Chủ tịch HĐQT- Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: 5.000 CP chiếm 0,19% số CP Công ty.
- Số cổ phần đại diện: 615.090 CP chiếm 22,78% số CPCông ty.
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan: Không.

❖ **Ông Nguyễn Hữu Kiên – Phó Giám đốc Công ty:**

Họ và tên: Nguyễn Hữu Kiên

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 19/05/1969

Nơi sinh: Thanh Chương, Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nguyên quán: Nghệ An

Địa chỉ thường trú: 223-225Trần Quốc Toản -TP Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Trình độ Văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

Tóm tắt quá trình công tác:

- 11/1987 – 02/1991: Công tác tại Trạm xuất khẩu Đa Tẻ, Lâm Đồng.
- 02/1991 – 05/2005: Công tác tại Công ty Chè Lâm Đồng, Tp. Bảo Lộc
- 05/2005 – 06/2016: Nhân viên Phòng KH KT Nhà máy nước Bảo Lộc.
- 06/2016 – 11/2018: Trưởng phòng KH KT Công ty Cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc.
- 11/2018 – nay: Phó Giám đốc Cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc.

Chức vụ công tác hiện nay : Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: 11.900 CP chiếm 0,44% số CP Công ty.
- Số cổ phần đại diện: Không.
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan: Không.

❖ **Bà Nguyễn Thị Thư Trúc – Kế toán trưởng - Thành viên HĐQT:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Thư Trúc

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 19/10/1980

Nơi sinh: Bảo Lộc, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nguyên quán: Thừa Thiên Huế

Địa chỉ thường trú: 268/3 Hoàng Văn Thụ, P.1, Bảo Lộc, Lâm Đồng

Trình độ Văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Tóm tắt quá trình công tác:

- 11/2002 – nay: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc.

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc.

Chức vụ đang nắm giữ ở Công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: 3.400 cổ phần, chiếm 0.13% tổng số cổ phần của công ty.
- Số cổ phần đại diện: Không
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan:
 - ❖ Ông: Hà Duy Hưng, Chồng của Bà: Nguyễn Thị Thu Trúc, nắm giữ: 3.800 cổ phần, tương đương 0,14% tổng số CP Công ty.

❖ **Ông Võ Thành Y – Thành viên HĐQT:**

Họ và tên: **Võ Thành Y**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 19/05/1957

Nơi sinh: Yên Thành – Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nguyên quán: Yên Thành – Nghệ An

Địa chỉ thường trú: 33 Đinh Tiên Hoàng, P.2, TP.Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Trình độ Văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Tóm tắt quá trình công tác:

- 04/1982 – 06/1991: Nhà máy nước Bảo lộc – huyện Bảo Lộc.
- 07/1992 – 02/2008: Giám đốc Nhà máy cấp nước Bảo lộc TX Bảo Lộc
- 03/2008 – 05/2017: Giám đốc Cty CP Cấp thoát nước và XD bảo lộc.
- 06/2017 – Đến nay: Nghỉ hưu

Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: 10.900 cổ phần chiếm 0.40 % tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần đại diện: Không
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan:
 - ❖ Nguyễn Thị Diễm Loan (chị dâu): 30.000 CP chiếm 1.1% tổng số CP của Công ty.
 - ❖ Phan Thị Trâm (vợ): 5.400 CP chiếm 0.2% tổng số CP của Công ty.
 - ❖ Võ Thành Nam (con trai): 7.300 CP chiếm 0.27% tổng số CP của Công ty.
 - ❖ Võ Thị Thái Thanh (con gái): 7.000 CP 0.26% tổng số CP của Công ty.

❖ **Ông Nguyễn Đồng Anh Khoa – Thành viên HĐQT:**

Họ và tên: Nguyễn Đồng Anh Khoa

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 06/05/1986

Nơi sinh: Bảo Lộc, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nguyên quán: Công Thành, Yên Thành, Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Lô 22BB Khu QH Hà Giang, P.1, Bảo Lộc, Lâm Đồng

Trình độ Văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tài Nguyên Nước

Tóm tắt quá trình công tác:

- 05/2010 – 09/2017 : Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức, Tp.HCM
- 09/2017 – nay: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc.

Chức vụ công tác hiện nay : Phụ trách phòng QLM và TLK, Thành viên HĐQT - Phó Bí Thư Chi đoàn thanh niên.

Chức vụ đang nắm giữ ở Công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: Không
- Số cổ phần đại diện: Không
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan: Không.

❖ **Bà: Trần Thị Nga – Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty:**

Họ và tên: Trần Thị Nga

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 20/03/1981

Nơi sinh: Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dn tộc: Kinh

Nguyên quán: Yên Thành – Nghệ An

Địa chỉ thường trú: 53/35 Đinh Tiên Hoàng TP Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Trình độ Văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Kinh Tế

Tóm tắt quá trình công tác:

- 2008 – 2009 : Làm văn thư Công ty
- 2009 – 2010 : Làm Thủ quỹ Công ty.
- 2011 – 09/2016: Nhân viên phòng Kế toán
- 10/2016 – 10/2017: Nhân viên phòng Kế hoạch đầu tư
- 11/2017 – 05/2019: TP. Hành chính tổng hợp
- 06/2019 – 12/2019: Nhân viên phòng Tổng hợp
- 01/2020 – 02/2021: Nhân viên Xí nghiệp TCXL và quản lý TLK
- 03/2021 – nay: Nhân viên Phòng QLM và TLK

Chức vụ công tác hiện nay : Nhân viên Phòng QLM và TLK, Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: 2500 CP chiếm 0.09% CP Công ty.
- Số cổ phần đại diện: Không
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan: Không.

❖ **Bà Nguyễn Diễm Thuý Dung – Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên: Nguyễn Diễm Thuý Dung

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 01/06/1989

Nơi sinh: Bảo Lộc, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nguyên quán: Nam Định.

Địa chỉ thường trú: 69 Trần Cao Vân, P. Lộc Tiến, Bảo Lộc, Lâm Đồng

Trình độ Văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Quản trị Kinh doanh

0 1 T A O C

Tóm tắt quá trình công tác:

- 2013 – nay : CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc
- Chức vụ công tác hiện nay : Nhân viên phòng Tổng Hợp, Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không.
 - Số cổ phần sở hữu: Không.
 - Số cổ phần đại diện: Không
 - Tổng số cổ phần của những người có liên quan: Không.

❖ **Ông Lê Ngọc Vân – Thành Viên Ban Kiểm Soát:**

Họ và tên: Lê Ngọc Vân
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 05/03/1955
Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Nguyên quán: Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú: 2/17 Trần Phú, P.Lộc Sơn TP Bảo Lộc, Lâm Đồng.
Trình độ Văn hoá : 12//12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Tóm tắt quá trình công tác:

- 1978 – 1980 : Chuyên viên Bộ Tài chính TP Hồ Chí Minh
- 1981 – 1993: Kế toán trưởng Công ty Thi Công Cơ giới Lâm Đồng.
- 1994 – 2004: Trưởng phòng Tài chính Kế Hoạch Huyện Bảo Lâm - Lâm Đồng.
- 2005 – 2011: Phó Chủ tịch UBND Huyện Bảo Lâm – Lâm Đồng.
- 2012 – 2015: Trưởng Ban dân vận Huyện Bảo Lâm – Lâm Đồng.
- T4/2015- đến nay: Nghỉ hưu

Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Chức vụ đang nắm giữ ở công ty khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.
- Số cổ phần sở hữu: Không
- Số cổ phần đại diện: Không
- Tổng số cổ phần của những người có liên quan:
 - ❖ Trần Thị Đoàn Sinh (vợ): 10.000 CP chiếm 0.37% tổng số CP của Công ty.

c) Những thay đổi trong Ban điều hành.

Trong năm 2020, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022 vẫn được đảm bảo theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách với người lao động.

a) Số lượng cán bộ, nhân viên

Năm 2020 Công ty có tổng số 75 CBCNV, trong đó có 51 nam và 24 nữ, có 71 người hợp đồng lao động không xác định thời hạn, 04 người hợp đồng lao động xác định thời hạn.

Trong năm, Công ty đã thực hiện thuê bảo vệ bên ngoài để thực hiện các công tác bảo vệ 24/24 tại trụ sở Công ty và thí điểm quản lý 04 trạm bơm số 01, 17, 02 và số 19 bằng camera dữ liệu truyền về Công ty nhằm tinh giảm bộ phận lao động trực giống.

b) Chính sách đối với người lao động

Với đội ngũ CBCNV như trên kết hợp với tinh thần đoàn kết nên đã góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. Từ đó tư tưởng, đời sống thu nhập của CBCNV trong Công ty tương đối ổn định, yên tâm công tác để xây dựng và phát triển Công ty, môi trường làm việc từng bước được cải thiện, CBCNV chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách Pháp Luật của Nhà Nước, nội quy, quy chế Công ty.

Các chế độ tiền lương tiền công được thanh toán theo quy định, đồng thời Người lao động cũng tham gia đóng góp các khoản BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Công ty cũng chi nộp 100% cho Nhà nước các khoản BH này.

Tiếp tục thực hiện tốt đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động như: nâng lương, khám bệnh định kỳ, bảo hộ lao động, và chế độ chính sách khác theo đúng pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Công ty đã rà soát bổ sung, sửa đổi một số Nội quy, Quy chế, quy định về chính sách đối với Người lao động theo pháp luật quy định và đã thông qua lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung những chế độ chính sách như về tiền lương khi xây dựng thang bảng lương mới nhằm đảm bảo quyền lợi của Người lao động, cũng như bảo đảm và tuân thủ theo qui định của Nhà nước và tuân thủ các quy định về dân cách xã hội trong thời điểm dịch Covid 2020.

Năm 2020 Công ty phối hợp trường ĐH Xây dựng Miền Trung tổ chức huấn luyện An toàn LĐ nhóm 1,2,3 và tham dự các lớp huấn luyện quân sự tại địa phương, công tác huấn luyện bán đạn thật đạt kết quả cao, và được đánh giá là khá và giỏi.

Các tổ chức đoàn thể: bao gồm các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên và Chi hội Cựu chiến binh đã tích cực tham gia vào các phong trào thi đua lao động giỏi, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.

a) Các dự án trong điểm của tỉnh Lâm Đồng:

- *Dự án kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước sinh hoạt và cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc (nguồn vốn ODA Đan mạch), dự kiến thực hiện dự án từ 2020 đến hết năm 2023 và đi vào khai thác đầu năm 2024.*

Mục tiêu dài hạn:

+ Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật nhằm đáp ứng kịp thời mục tiêu xây dựng thành phố Bảo Lộc hiện đại, có đặc trưng riêng của thành phố cao nguyên (theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X, nhiệm kỳ 2016-2020; đến năm 2020 thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận cơ bản đủ tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương và hướng đến đô thị thông minh, thành phố Bảo Lộc đạt tiêu chí đô thị loại II).

+ Nâng cấp cải tạo và mở rộng hệ thống cấp nước sạch của thành phố Bảo Lộc giúp giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trên địa bàn thành phố, góp phần cải thiện điều kiện sống, nâng cao sức khỏe cộng đồng, thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực thành phố Bảo Lộc nói riêng và tỉnh Lâm Đồng nói chung.

Mục tiêu ngắn hạn:

+ Giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch bình quân từ 26,44% năm 2020 (năm 2018 là 28%) xuống 15% vào năm 2025.

+ Tăng tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch từ 53% lên 90% - 100% và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, đáp ứng nhu cầu dùng nước đạt 120 l/người/ngày đêm.

+ Kiểm soát toàn bộ mạng lưới cấp nước về áp lực, lưu lượng và thất thoát, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn cấp nước, ổn định và đáp ứng nhu cầu cho người dân

- *Dự án xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu vực trung tâm Thành phố Bảo Lộc, với công suất 10.000m³/24giờ theo 2 giai đoạn, công suất giai đoạn I: 5.000m³/24 giờ*

Mục tiêu dài hạn:

- + Cải thiện môi trường đất, bảo vệ chất lượng nước ngầm và nước mặt không bị ô nhiễm;
- + Cải thiện môi trường sống cho người dân đô thị và cộng đồng;
- + Giảm thiệt hại do tình trạng ô nhiễm môi trường kéo dài;
- + Tăng thu nhập từ nguồn thu từ du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư nước ngoài vào thành phố Bảo Lộc;
- + Góp phần đẩy nhanh quá trình đô thị hóa của thành phố Bảo Lộc để Thành phố sớm trở thành một thành phố phát triển toàn diện, bền vững.
- + Cải thiện khẩn cấp nguy cơ ô nhiễm môi trường do nguồn nước thải tại khu vực tập trung đông dân cư gây ra.
- + Đáp ứng ngay nhu cầu phát triển hạ tầng của thành phố với mục tiêu phát triển nhanh, nhưng bền vững và thân thiện với môi trường.

Mục tiêu ngắn hạn:

Nhằm đáp ứng nhu cầu theo quy hoạch phát triển thành phố Bảo Lộc đến năm 2025 và dự báo lưu lượng nước thải tính toán giai đoạn 2015-2020 lưu lượng thu gom, xử lý nước thải khu trung tâm thành phố Bảo Lộc có công suất giai đoạn 1 là 5.000m³/ngđ, giai đoạn 2 có công suất là 10.000m³/ngđ.

- Dự án mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn của Sở NNPTNT sử dụng nguồn vốn WB21 tại các xã Lộc Thành – Lộc Nga, huyện Bảo Lâm và xã Lộc Châu – Đại Lào, Tp. Bảo Lộc, dự kiến thực hiện dự án từ năm 2016 đến năm 2021.

Mục tiêu tổng quát của chương trình:

- + Cải thiện hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, tăng cường tiếp cận bền vững nước sạch và vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- + Các dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn, gồm xây mới, nâng cấp, sửa chữa, mở rộng khi hoàn thành đưa vào sử dụng, chất lượng nước sau xử lý tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia Việt.
- + Quy mô dự án: xây dựng mạng lưới đường ống đầu nối với hệ thống cấp nước của Tp. Bảo Lộc; kết nối với hộ gia đình và đầu tư các thiết bị đi kèm.

b) Các dự án do Công ty chủ động thực hiện:

Trong năm 2021, nhằm đảm bảo cung cấp nước cho nhà máy bia Sài Gòn Tp. Bảo Lộc và đảm bảo nguồn nước cho các dự án cấp nước sử dụng nguồn vốn Ngân Hàng Thế Giới của Sở NNPTNT ..., cũng như chủ động trong công tác phát triển mạng lưới mở rộng địa bàn cấp nước, Công ty tiếp tục nghiên cứu huy động vốn để thực hiện các dự án sau:

- Đầu tư Cụm xử lý nước mặt dự phòng xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm
- Đầu tư thi công tuyến ống cấp nước cho xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm (giai đoạn đầu cấp nước cho Trại giam Đại Bình).

c) Các chi nhánh trực thuộc Công ty:

Xí nghiệp Thi công xây lắp và Quản lý Thủy lượng kế thành lập từ 07/2019.

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục thực hiện áp dụng chế độ khoán lương và khoán công việc cho Xí nghiệp Thi công xây lắp và Quản lý Thủy lượng kế để tạo động lực, tăng cường ý thức trách nhiệm cho Người lao động.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính năm 2020:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2019 (kỳ trước)	Năm 2020 (kỳ báo cáo)	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	37.527.533.905	39.252.734.266	+ 4,60%
Doanh thu thuần	25.733.993.349	26.178.042.069	+ 1,73%
Lợi nhuận từ HĐKD	2.591.187.121	2.797.247.306	+ 7,95%
Lợi nhuận khác	-59.977.231	-31.100.819	
Lợi nhuận trước thuế	2.531.209.890	2.766.146.487	+ 9,28%
Lợi nhuận sau thuế	2.013.689.727	2.377.783.708	+ 18,08%

Chỉ tiêu	Năm 2019 (kỳ trước)	Năm 2020 (kỳ báo cáo)	% Tăng giảm
Lãi cơ bản trên Cổ phiếu	673	881	+ 30,91%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019 (kỳ trước)	Năm 2020 (kỳ báo cáo)
1. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1 Bố trí cơ cấu tài sản (%)		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	71,20	67,99
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	28,80	32
1.2 Bố trí cơ cấu nguồn vốn (%)		
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	8,47	9,8
- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	91,53	90,19
2. Khả năng thanh toán		
2.1 Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	3,4	3,3
2.2 Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,65	1,96
3. Tỷ suất sinh lời		
3.1 Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần (%)		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	9,84	10,57
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	7,83	9,08
3.2 Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (%)		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	6,74	7,05
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	5,36	6,06
3.3 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu	5,86	6,71

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán các năm 2019-2020)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp : không
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)

Cổ phiếu	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2021
+ Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	2,700,000	2,700,000
- Cổ phiếu phổ thông	2,700,000	2,700,000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
+ Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2,700,000	2,700,000
- Cổ phiếu phổ thông	2,700,000	2,700,000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành : 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

TT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ (%)
1	Cổ đông bán ra ngoài	649.700	6.497.000.000	24.06%
2	Cổ đông Nhà nước	2.050.300	20.503.000.000	75.94%
	Tổng cộng	2.700.000	27.000.000.000	100%

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên (so với thời điểm lập BCTC năm trước)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP	Tỷ lệ	Thay đổi	Ghi chú
01	Nguyễn Trọng Hiếu	Chủ tịch HĐQT	8.500	0,31%	Không	Cổ phần Sở hữu
			1.435.210	53.16%		Nhà nước Ủy quyền
02	Võ Thành Y	T. viên HĐQT	10.900	0.4 %	Không	Cổ phần Sở hữu
03	Nguyễn Quốc Tuyến	P.CT HĐQT	5.000	0,18%	Không	Cổ phần sở hữu
			615.090	22.78%		Nhà nước Ủy quyền
04	Nguyễn Đồng Anh Khoa	T. viên HĐQT	Không	Không	Không	Cổ phần Sở hữu
05	Nguyễn Thị Thu Trúc	T. viên HĐQT	3.400	0,13%	Không	Cổ phần Sở hữu

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên trong năm 2020: *Không có*

- Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn:

+ Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước (Được UBND Tỉnh Ủy quyền)

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

Công ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước và Xây Dựng Bảo Lộc là cơ quan đại diện cổ đông phần vốn Nhà nước (theo QĐ của Ủy Ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng số 2081/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 09 năm 2016)

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung:

Tên: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Công ty được UBND Tỉnh Lâm Đồng Ủy quyền

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc theo quyết định số 2081/QĐ/UBND ngày 20/09/2016.

Địa chỉ liên lạc: Số 56 Lê Thị Pha – P1 - TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đồng

Số CP : 2.050.300 CP chiếm tỷ lệ 75.94 %/Tổng số CP.

+ Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập : không

+ Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài : có (01 cổ đông)

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được tổ chức ngày 10/5/2020, đã thống nhất các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Hoạt động chính của Công ty là cung cấp ổn định nhu cầu cung cấp nước sạch trong sinh hoạt và sản xuất tại địa phương; đảm bảo chất lượng nước, phát triển khách hàng và lắp đặt mở rộng các tuyến ống cấp nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc.

Thực hiện kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết HĐQT. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020, Công ty có những khó khăn và thuận lợi như sau:

Thuận lợi:

- Công ty được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng; ủy các cấp, các sở Ban ngành của tỉnh, địa phương. Đặc biệt chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, cũng như sự nỗ lực, đoàn kết nhất trí giữa Ban Giám đốc và các phòng Ban, Xí nghiệp trong Công ty nên tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đời sống và việc làm của Người lao động ổn định và từng bước được cải thiện.
- Bên cạnh đó việc xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với tốc độ phát triển khu vực, nhất là tính kế thừa mang lại hiệu quả cao trong việc thi công lắp đặt hệ thống mạng lưới tuyến ống cấp III, ống nhánh trên địa bàn đã tạo được sự tăng trưởng ổn định về sản lượng và doanh thu.

Khó khăn:

- Do đặc thù Doanh nghiệp là Công ty Cổ phần (vốn Nhà nước chi phối sở hữu 75,94%), nguồn lực tài chính còn hạn chế nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận vay vốn ưu đãi của các tổ chức tín dụng, đã ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu để đáp ứng yêu cầu SXKD ngày một gia tăng.
- Tỷ lệ thất thoát nước vẫn còn cao do hệ thống mạng lưới đường ống nước hiện hữu được quy hoạch cho giếng nước ngầm, cũng như một số địa bàn quản lý của Công ty là một trong những khu vực dân cư lâu đời có hệ thống ống sắt tráng kẽm đã cũ mục nát đến thời kỳ phải thay thế. Từ 01/01/2019, Công ty Cp đầu tư Thiên Hòa An đã đơn phương thực hiện dừng việc cung cấp nước cho Công ty, dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong vấn đề nguồn cung cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty cũng đã quyết tâm cao trong việc thực hiện nhanh và kịp thời các biện pháp nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, đảm bảo đủ công suất và chất lượng phục vụ khách hàng.
- Trong quá trình triển khai thi công một số công trình nâng cấp mở rộng các tuyến đường nội thị, xây dựng các công trình hạ tầng ngầm của Thành phố, đơn vị tư vấn, đơn vị thi công còn thiếu sự phối hợp với Công ty, thiếu sự điều tra thẩm định chuyên sâu nên khi thi công xảy ra bề vỡ đường ống gây thất thoát nước, làm gián đoạn thời gian cấp nước cho khách hàng. Bên cạnh đó chính quyền địa phương các cấp hiện chưa có sự hỗ trợ từ phía các cơ quan hữu quan về mặt chế tài khi xảy ra các sự cố gây hư hỏng mạng cấp nước, gây khó khăn lớn cho Công ty trong việc khắc phục và phối hợp xử lý.
- Trong những tháng đầu năm 2020, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động, ảnh hưởng nhất định do dịch bệnh Covid-19, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn .v.v hoạt động cầm chừng, hoặc ngừng hoạt động, dẫn đến làm giảm doanh thu về giá bán cho đối tượng khách hàng sản xuất kinh doanh.
- Với những khó khăn thuận lợi nêu trên Ban giám đốc Công ty kịp thời báo cáo và xin ý kiến HĐQT và động viên CBCNV cố gắng vượt qua những khó khăn thử thách phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ngày 20 tháng 05 năm 2020 đã thông qua, đảm bảo nhiệm vụ chính trị về cấp nước an toàn, chất lượng ổn định, thực hiện tương đối tốt các công tác chống thất thu, thất thoát nước, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước, đảm bảo thu nhập, đời sống cán bộ Công nhân viên và Người lao động. Với số liệu báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC, trên cơ sở thống nhất trong Ban lãnh đạo và sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Những thay đổi chủ yếu trong năm:

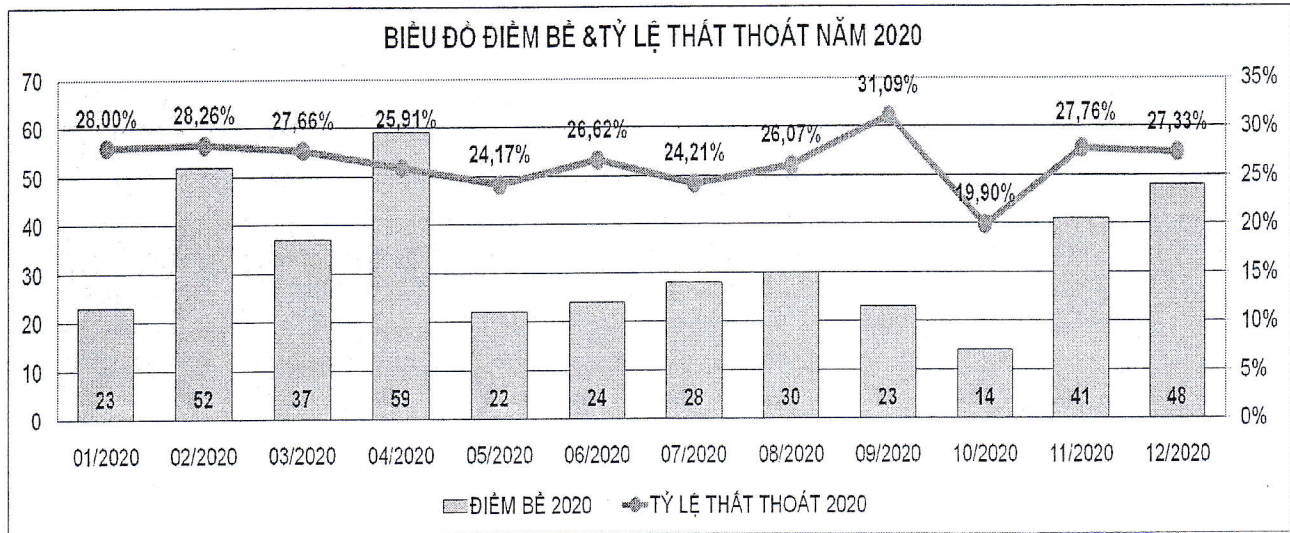
1. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD 2020

- Ngay từ đầu năm, Ban Giám đốc đã phối hợp cùng các Phòng ban chuyên môn xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng Cổ đông và được thống nhất bằng Nghị quyết số 142/NQ/ĐHĐCĐ ngày 20/05/2020 để làm cơ sở thực hiện nhiệm vụ.
- Công ty bám sát vào tình hình thực tiễn để triển khai kế hoạch, trong quá trình thực hiện các vướng mắc, tồn tại được báo cáo với HĐQT và được kịp thời tháo gỡ qua các kỳ họp.
- Công tác phát triển khách hàng, xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra. Nhìn chung các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông đưa ra đều đạt và vượt so với kế hoạch, đáng chú ý, đó là:

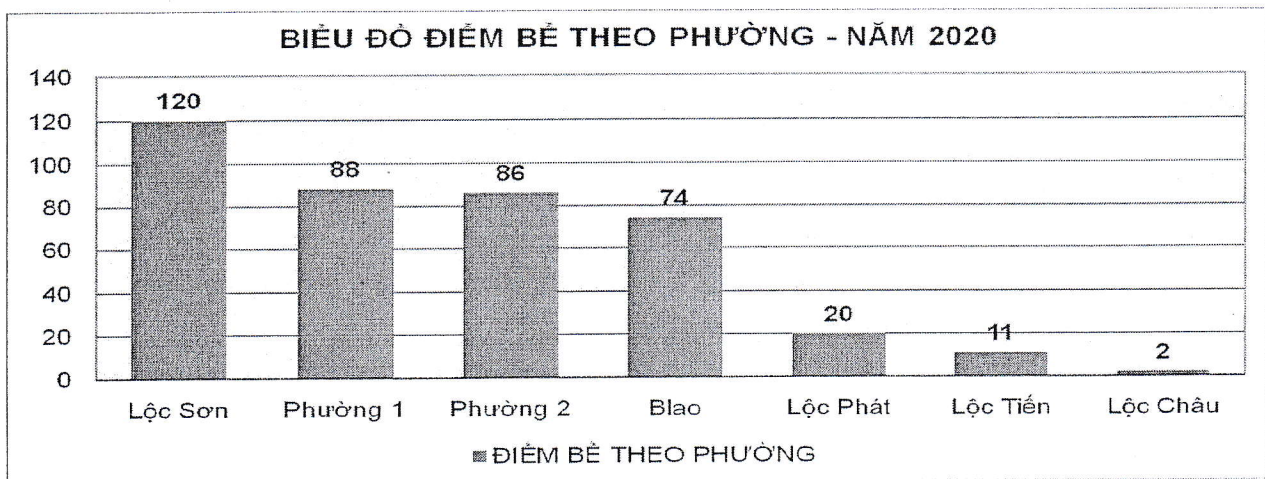
32
 TỶ
 N
 NI
 C
 14

+ Chỉ tiêu về tỷ lệ thất thoát nước sạch năm 2020 có giảm so với kế hoạch, tuy nhiên vẫn ở mức cao (26,44%): trong năm 2020 Công ty tập trung tiến hành rà soát, tăng cường công tác kiểm tra, dò tìm ống bể vỡ và tiến hành khắc phục ngay, kịp thời các sự cố bể vỡ. Đồng thời triển khai từng bước việc cải tạo các tuyến ống cũ nát, thay thế hệ thống ống STK bằng hệ ống HDPE nên đã giảm nhiều các trường hợp bể vỡ, thất thoát.

Một số nguyên nhân khách quan làm giảm tỷ lệ thất thoát trong năm 2020 là một số công trình hạ tầng kỹ thuật (đường nhánh, đường nội bộ, vỉa hè ..v.v.) trên địa bàn thành phố chưa được triển khai (do đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, ghi vốn vào giai đoạn trung hạn 2020 – 2025 theo quy định), nên ít xảy ra bể vỡ đường ống do ảnh hưởng của công tác thi công.



Bảng 1: Bảng thống kê bể vỡ và tỷ lệ thất thoát các tháng trong năm 2020



Bảng 2: Bảng thống kê các điểm bể vỡ theo khu vực các Phường xã năm 2020

– Tổng số điểm bể vỡ toàn Công ty năm 2020: 401 trường hợp (năm 2019 xảy ra 718 trường hợp bể vỡ, giảm 44,2%)

2. Công tác sắp xếp, phát triển nguồn nhân lực tại Công ty:

- Tháng 10/2020, Công ty tiếp tục thực hiện kế hoạch kiện toàn các Phòng ban, Xí nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hiệu lực hiệu quả; thành lập Phòng Quản lý mạng và Thủy lượng kê (trên cơ sở sát nhập Tổ Quy chế và kiện toàn công tác quản lý bộ phận Thủy lượng kê theo quy định pháp luật), chú trọng việc tạo động lực, tăng cường ý thức trách nhiệm cho Người lao động.

- Tháng 08//2020, Công ty quyết định kiện toàn và thành lập Ban Thanh tra Công ty; Tháng 03/2021, Công ty tiếp tục công tác tổ chức, thành lập Hội đồng bảo hộ lao động và Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo các quy định hiện hành trong công tác điều hành quản lý tại doanh nghiệp.

3. Công tác quản lý, điều hành sản xuất.

- Quản lý vận hành các trạm bơm, máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất, cũng như chuyên môn đảm bảo an toàn tuyệt đối. Từ năm 2019 Công ty đã tiến hành lắp đặt camera thí điểm tại các trạm bơm chính, qua kiểm tra đánh giá đã mang lại một số hiệu quả nhất định. Năm 2021 Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, đánh giá thường xuyên tính hiệu quả và sẽ có những báo cáo tác động cụ thể hơn trong thời gian tới.

4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

- Công tác đầu tư phân nguồn: Theo định hướng của UBND tỉnh Lâm Đồng, trong thời gian tới Công ty sẽ từng bước hạn chế việc khai thác nguồn nước ngầm. Tuy nhiên hiện trạng tỷ lệ khai thác các giếng khoan chưa đạt hết công suất. Trong năm tập trung vào khâu thổi rửa, bảo dưỡng và khai thác ổn định ở mức an toàn nên nguồn khai thác vẫn đảm bảo.

- Đầu tư thi công lắp đặt các tuyến ống xương cá D50, D32, D25 vào các ngõ hẻm xa đường ống cái để mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển thêm khách hàng mới theo yêu cầu và thỏa thuận của các hộ dân, tổ dân phố, phường, xã.

- Công tác đầu tư hệ thống mạng: Trong năm chủ yếu tập trung nhân lực vào các công trình di dời cải tạo và lắp đặt hệ thống cấp nước D100, D150 theo Dự án tuyến ống khu Trung tâm hành chính (Phường 2); tuyến ống Lý Thường Kiệt – Đào Duy Từ; v.v.

5. Công tác quản lý, vật tư, tài sản thiết bị

- Tài sản của ngành cấp nước có đặc thù rải đều khắp trong phạm vi trung tâm thành phố, nhưng với tinh thần trách nhiệm của CNV, cộng với ý thức của cộng đồng và xã hội, nên trong năm qua không xảy ra vụ mất mát nào ảnh hưởng đến tài sản của Công ty.

- Việc theo dõi tài sản thiết bị năm tài chính năm 2020 Công ty quản lý tốt các vật tư, thiết bị. Tiến hành kiểm kê, đánh giá định kỳ theo đúng qui định của Nhà nước (được Công ty Kiểm toán FAC tham gia giám sát và kiểm tra thực tế).

6. Công tác Quản lý chất lượng sản phẩm:

- Quản lý chất lượng nước sạch là công tác đặc biệt quan trọng, được tổ chức thực hiện thường xuyên và liên tục, chú trọng vào những khách hàng sử dụng nước với khối lượng lớn, khách hàng sử dụng nước có biến động tăng giảm bất thường. Tổ quy chế thường xuyên thực hiện công tác thanh tra và quản lý mạng và đột xuất kiểm tra những đồng hồ nước nghi vấn nhanh chậm kịp thời cân chỉnh theo kế hoạch, theo yêu cầu của khách hàng. Vi phạm vi lệ, rà soát các hợp đồng sử dụng nước một cách thường xuyên, không tăng khống nhân khẩu, điều chỉnh định mức bổ sung cho khách hàng kịp thời đúng qui định.

- Kiểm tra chất lượng nước thường xuyên tại đầu nguồn, trên đường ống truyền tải, tại các vị trí cuối nguồn và xả rửa hệ thống cấp II, III theo định kỳ hoặc đột xuất, đảm bảo an toàn vệ sinh cho khách hàng sử dụng nước. Nước sạch trong quá trình sản xuất luôn được giám sát thường xuyên và liên tục, đảm bảo chất lượng, tuân thủ theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01: 2009/BYT của Bộ Y tế. Qua kết quả xét nghiệm được tổ chức thực hiện định kỳ bởi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng, phân tích mẫu nước trên hệ thống cấp nước TP Bảo Lộc đạt chất lượng nước sử dụng cho sinh hoạt sau khi xử lý theo quy định.

- Giao nhiệm vụ quản lý, kiểm tra thường xuyên cho Phòng Kế hoạch Kỹ thuật phối hợp với bộ phận quản lý mạng (nay là Phòng Quản lý mạng và Thủy lượng kế) và các phòng ban khác theo dõi các tuyến bể vỡ kể cả ngày và đêm, đã kịp thời xác minh, báo cáo Lãnh đạo và sửa chữa kịp thời những sự cố bể vỡ.

7. Công tác quản lý Tài chính

- Công tác quản lý Tài chính kế toán được thực hiện theo đúng Luật kế toán và các chế độ quy định của Nhà nước, phù hợp với các đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và các yếu tố chung của Công ty Cổ phần. Chứng từ kế toán đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

- Chấp hành chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước ban hành về quản lý tài chính của Công ty Cổ phần, Công ty dựa vào các chính sách đó ban hành bổ sung các quy định nội bộ, quản lý kinh tế, định mức kinh tế kỹ thuật, được công khai minh bạch.

- Tiết kiệm chi phí, có lộ trình các khoản chi. Tập trung phân bổ nguồn lực lao động phù hợp. Động viên, tập trung nguồn lực vào làm các công trình XDDB bên ngoài để tăng Doanh thu, bù đắp lợi nhuận cho Sản xuất nước.

11/01/2021

- Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và các cổ đông.

8. Công tác thực hiện chế độ đối với Người lao động.

- Công ty rà soát bổ sung, sửa đổi một số Nội quy, Quy chế, quy định về chính sách đối với Người lao động theo pháp luật quy định nhằm đảm bảo quyền lợi của Người lao động, cũng như bảo đảm và tuân thủ theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ tiền lương tiền công được thanh toán theo quy định, đồng thời Người lao động cũng tham gia đóng góp các khoản BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Công ty cũng chi nộp 100% cho Nhà nước các khoản bảo hiểm này.

- Việc trang bị bảo hộ lao động, dụng cụ chuyên ngành để lao động, sản xuất đảm bảo chất lượng và số lượng. Thường xuyên chăm lo đến đời sống tinh thần và môi trường làm việc cho Người lao động. Công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ cho cán bộ nhân viên được thực hiện tốt (Công ty có Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với Bệnh Viện II Lâm Đồng), qua đó giúp người lao động an tâm công tác nên năng suất chất lượng lao động được đảm bảo.

9. Công tác bảo vệ cơ quan an toàn, an ninh chính trị nội bộ:

- Đây là nhiệm vụ hàng đầu mà Công ty quan tâm, nhất là phối hợp cơ quan Công An Thành phố Bảo Lộc trong công tác bảo vệ và lắp đặt hệ thống PCCC đảm bảo an toàn theo quy định, khắc phục kịp thời các trường hợp mất cấp, hư hỏng nắp trụ chữa cháy và các thiết bị trên toàn hệ thống cấp nước.

- Công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm thường xuyên, theo định kỳ kiểm tra công tác an toàn PCCN, bổ sung thêm các thiết bị chữa cháy tại trạm bơm và văn phòng Công ty.

- Năm 2020 Công ty tổ chức một số Cán bộ kỹ thuật, người lao động tổ chức huấn luyện An toàn lao động nhóm 1,2,3 theo quy định, đồng thời tham gia và thực hiện tốt các lớp huấn luyện quân sự tại địa phương, công tác huấn luyện đạt kết quả cao, và được đánh giá là khá và giỏi.

- Thường xuyên thực hiện việc đóng góp hỗ trợ cho các quỹ tại địa phương về chính sách hậu phương quân đội, quỹ an ninh quốc phòng đầy đủ, kịp thời.

Các mặt còn tồn tại và nguyên nhân chủ yếu:

- Khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc chủ yếu là dùng nước phục vụ sinh hoạt, một ít hộ kinh doanh dịch vụ, chủ yếu sử dụng trong mùa khô (có nguồn nước giếng ngầm tự khoan), mức tiêu thụ thấp, trong định mức, chủ yếu lắp đặt Hệ thống cấp nước của Công ty để đối phó và dùng nguồn giếng ngầm tự khoan để sử dụng trong sinh hoạt, sản xuất. Bên cạnh đó, năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động, ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn .v.v hoạt động cầm chừng, hoặc ngừng hoạt động, dẫn đến làm giảm doanh thu về giá bán cho đối tượng khách hàng sản xuất kinh doanh

- Thời gian qua, chất lượng nguồn nước đã được cải thiện đáng kể, đảm bảo các quy định về chất lượng nước sạch dùng trong sinh hoạt. Tuy nhiên, do hệ thống mạng lưới cung cấp đường ống quá cũ từ trước năm 1991, nay đã xuống cấp trầm trọng, đường ống chủ yếu được chế tạo từ chất liệu sắt tráng kẽm, hiện trạng đã mục nát gây bể vỡ cục bộ, dẫn đến việc nước bẩn bị đưa vào hệ thống truyền tải, nên Công ty phải thường xuyên thực hiện việc xả rửa mạng, cũng như công tác rửa lọc nhiều, tỷ lệ thất thoát vẫn ở mức cao (26,44%).

- Còn một số Cán bộ lao động chưa thực sự năng động, sáng tạo chủ động trong xử lý công việc, còn bao che những khuyết điểm thiếu sót của nhân viên dưới quyền, CBCNV thiếu đấu tranh phê bình và tự phê bình hoặc nếu có đấu tranh thì chỉ nói chung chung, chưa mang tính chất góp ý xây dựng.

- Quản lý, vận hành mạng lưới đường ống chưa khoa học, việc duy trì bảo dưỡng các thiết bị trên mạng chưa được quan tâm đúng mức. Chưa hiện thực hóa việc quản lý vận hành, điều hành nước qua sơ đồ, máy tính và vận hành mạng thông qua áp lực.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá chung về tình hình hoạt động của công ty

Trong năm 2020, Công ty đã cố gắng phấn đấu sản xuất và cung cấp nước sạch đáp ứng cho nhu cầu sử dụng hiện tại của khách hàng, không để xảy ra tình trạng sự cố mất nước cục bộ, các chỉ tiêu về

sản lượng doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh khác đều đạt, vượt kế hoạch của Đại hội cổ đông năm 2020 của Công ty đề ra.

Mặc dù 01/01/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Hòa An đơn phương ngừng cấp nước đầu nguồn gây khó khăn cho công tác cung cấp nước sạch cho người dân, Công ty đã kịp thời khôi phục các giếng khoan cũ và bổ sung nguồn nước phục vụ cho người dân, đặc biệt là trong dịp tết nguyên đán cũng như đảm bảo nhu cầu nước sạch tăng nhanh trong năm 2020.

Tỷ lệ thất thoát nước còn cao (28%) do hệ thống đường ống cũ mục nát, việc duy trì tỷ lệ thất thoát như trên cũng gặp khó khăn vì đã đến thời điểm cần thay thế cải tạo.

Tình hình triển khai các dự án trọng điểm:

- Dự án xử lý nước thải do UBND Thành phố giao làm chủ đầu tư, đã trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, tuy nhiên còn vướng mắc về vấn đề chỉ định thầu tư vấn của Chính phủ Bỉ, ngày 28/02/2020 hai Chính phủ đã ký bản ghi nhớ và có điều khoản về đấu thầu tháo gỡ khó khăn cho các dự án vay ODA Chính phủ Bỉ. Trên cơ sở đó năm 2021 sẽ tiếp tục triển khai trình Chính phủ phê duyệt Đề xuất dự án này.

- Dự án Cấp nước bằng nguồn vốn ưu đãi Chính phủ Đan Mạch được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư đã được Chính phủ chấp thuận đề xuất chủ trương đầu tư, đến nay UBND tỉnh đã hoàn thiện hồ sơ theo Nghị định 56/2020 theo yêu cầu của Chính phủ, dự kiến phê duyệt Báo cáo chủ trương đầu tư trong quý 1 năm 2021, sau khi được phê duyệt Chủ đầu tư sẽ tiếp tục thực hiện triển khai dự án.

Trong thời gian gần đây nhu cầu sử dụng nước từ nguồn cấp nước của Công ty là rất lớn do tình trạng khô hạn, các giếng khoan, giếng đào trong nhân dân bị cạn kiệt. Mặt khác nhằm đáp ứng cho nhu cầu bổ sung cấp nước cho các dự án cấp nước các xã vùng ven thành phố do Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn làm chủ đầu tư, sử dụng vốn vay Ngân hàng thế giới (chỉ đầu tư mạng lưới đường ống, đầu nối vào mạng của Công ty Cấp nước) đang được triển khai, nên cần phải có nguồn bổ sung đảm bảo cung cấp nước theo yêu cầu.

UBND tỉnh đã có văn bản đồng ý chủ trương cho Công ty xây dựng nhà máy nước dự phòng tại Hồ Nam Phương Thượng. Tuy nhiên do nguồn nước đầu vào chất lượng kém, không ổn định và không đáp ứng đủ nhu cầu vào mùa khô, Công ty Cấp nước đề nghị bổ sung đầu tư nguồn nước để đảm bảo cung cấp nước, an toàn nguồn cấp đáp ứng nhu cầu thực tế trên địa bàn thành phố Bảo Lộc

2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành đã tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong quá trình điều hành công ty.

Trong năm 2020, Công ty gặp nhiều khó khăn, nhưng Ban điều hành đã kịp thời triển khai thực hiện các giải pháp tích cực nhằm hoàn thành kế hoạch đã đề ra, góp phần giải quyết nhu cầu nước sạch của người dân trên địa bàn quản lý. Trong đó, nổi trội là công tác chỉ đạo chủ động khắc phục, đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân đặc biệt trong dịp tết nguyên đán 2020 khi Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Hòa An đơn phương ngừng cung cấp nước đầu nguồn từ 01/01/2019.

Duy trì chế độ họp nghiệp vụ định kỳ nghiêm túc và hiệu quả, thể hiện được vai trò chỉ huy và thống nhất trong Ban điều hành.

Trong năm 2019 Ban điều hành đã có những điều chỉnh, thay đổi kịp thời trong công tác tổ chức hoạt động các Phòng Ban Xí nghiệp trên nguyên tắc tinh giảm bộ máy nhân sự, cải tiến quy trình làm việc để hoàn thiện bộ máy sản xuất kinh doanh và quản lý công việc hiệu quả hơn.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị cơ bản thống nhất thông qua một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2021 của Ban điều hành, một số nội dung tại cuộc họp Hội đồng quản trị - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến tổ chức vào cuối tháng 4/2021, cụ thể:

a) Mức chia cổ tức năm kế hoạch 2021 là 4,5% (bằng mức chia cổ tức năm 2020 - trả cổ tức bằng tiền);

b) Phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ:

- Mức trích quỹ Khen thưởng phúc lợi là 10%;

- Mức trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất 10%.

c) Triển khai thực hiện chuẩn bị đầu tư và đầu tư theo tiến độ các dự án cấp nước, xử lý nước thải khi được Chính phủ phê duyệt cho phép đầu tư.

đ) Xây dựng nhà máy nước 5.000 m³/ngày đêm sử dụng nguồn nước sông Đại Bình - Nguồn vốn tự huy động đầu tư, liên doanh...

e) Đầu tư hệ thống cấp nước xã Lộc Thành - Nguồn vốn tự có, vay tổ chức tín dụng.

f) Sửa đổi điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nguyễn Trọng Hiếu	Chủ Tịch HĐQT	25/05/2018	
02	Nguyễn Quốc Tuyền	Phó CT.HĐQT - GD Công ty	25/05/2018	
03	Võ Thành Y	TV HĐQT (<i>không trực tiếp làm việc tại Công ty</i>)	25/05/2018	
04	Nguyễn Đồng Anh Khoa	Thư Ký HĐQT	25/05/2018	
05	Nguyễn Thị Thu Trúc	TV HĐQT – Kế toán trưởng	25/05/2018	

1.2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Trọng Hiếu	04	100%	
02	Nguyễn Quốc Tuyền	04	100 %	
03	Võ Thành Y	03	75 %	Bận việc cá nhân
04	Nguyễn Đồng Anh Khoa	04	100 %	
05	Nguyễn Thị Thu Trúc	04	100 %	

1.3 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành Công ty, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và người lao động.

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020 theo đúng quy định và Nghị quyết của HĐQT Công ty.

- Đã chi trả cổ tức năm 2019 cho Cổ đông đúng thời hạn theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2019.

1.4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Tiểu Ban tổng hợp bao gồm các thành viên trong Ban kiểm soát, các cán bộ trưởng Phòng ban, Xí nghiệp chuyên môn, tham gia các cuộc họp mở rộng của HĐQT, nhằm đóng góp các ý kiến, cập nhật thông tin cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

1.5 Các Nghị Quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị với tinh thần trách nhiệm cao nhất, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của công ty.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội Dung	Tỷ lệ thông qua
01	04/NQ – HĐQT	19/03/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thực hiện về sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT), Nghị quyết Đại hội Cổ Đông năm 2019 và thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2020. - Thống nhất các công tác chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. - Đề nghị Ban điều hành Công ty đẩy mạnh thực hiện rà soát và thu hồi công nợ trong năm 2020. 	100%
02	03/NQ – HĐQT	20/03/2020	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT thống nhất tạm ứng cổ tức năm 2019 là 4% bằng tiền mặt. 	100%
03	07 /NQ - HĐQT	16/05/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thực hiện về sản xuất kinh doanh 04 tháng đầu năm 2020 và kết quả thực hiện Nghị Quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 19/03/2020. - Rà soát công tác chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. - Báo cáo tiến độ công tác thoả thuận đền bù thiệt hại do ngưng cấp nước đầu nguồn từ ngày 01/01/2019 và thương thảo hợp đồng mua bán nước đầu nguồn năm 2020 với Công ty CP đầu tư Thiên Hoà An. - Bổ sung Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 19/03/2020 về đánh giá hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty năm 2019. 	100%
04	10 /NQ - HĐQT	17/08/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác điều hành, thực hiện Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020. - Công tác khoán chi phí của Công ty với Xí nghiệp Thi công Xây lắp và Quản lý Thủy Lượng Kế. - Công tác mua nước đầu nguồn của Công ty CP Đầu tư Thiên Hòa An. - Công tác mua bán nước với Công ty Bia Sài Gòn. - Tạm dừng công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc theo Quyết Định 908/QĐ-TTG 	100%
05	13 /NQ - HĐQT	27/10/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác điều hành, thực hiện Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 - Công tác khoán chi phí của Công ty với Xí nghiệp Thi công Xây lắp và Quản lý Thủy Lượng Kế - Công tác thực hiện hóa đơn điện tử. - Thống nhất thông qua đề xuất của Ban Giám đốc Công ty về mua xe vận chuyển Clo phục vụ hoạt động sản xuất nước sạch 	100%

2. BAN KIỂM SOÁT:

2.1 Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Nga	Trưởng BKS	25/05/2018	Cử nhân Kinh tế
2	Lê Ngọc Vân	TV BKS (<i>Không trực tiếp làm việc tại Công ty</i>)	25/05/2018	Cử nhân Kinh tế
3	Nguyễn Diễm Thùy Dung	TV BKS	25/05/2018	Cử nhân QTKD

2.2 Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Nga	03	100%	100%	
2	Lê Ngọc Vân	03	100%	100%	
3	Ng Diễm Thùy Dung	03	100%	100%	

2.3 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HDQT).

- Tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của HĐQT về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2020.

- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong BKS để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại Công ty.

- Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban giám đốc, các bộ phận quản lý Công ty nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc.

- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến trong cuộc họp về các báo cáo hàng quý, năm của Công ty.

2.4 Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát đã đưa ra những ý kiến, kiến nghị trong các cuộc họp và có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước.

2.5 Hoạt động khác của BKS: không có

3. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Nguyễn Quốc Tuyến	29/01/1979	Thạc sĩ	Ngày bổ nhiệm: 28/05/2018

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
2	Nguyễn Hữu Kiên	19/05/1969	Kỹ Sư Điện	Ngày bổ nhiệm: 11/10/2018

4. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Thu Trúc	19/10/1980	Cử nhân kinh tế	06/06/2019

5. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *không có*

6. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT

6.1 Các khoản lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác: *thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.*

6.2 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cổ đông nhà nước		Số 04 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng	2008		2.050.300 (75,94%)	Ngày chốt danh sách sở hữu: 17/04/2020

6.3 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Nguyễn Trọng Hiếu	-	Chủ Tịch HĐQT	1.435.210 (Được ủy quyền)	53,47%	Người đại diện vốn CSH NN theo quyết định số

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				8.500 (Cá nhân)		730/QĐ-UBND tỉnh LĐ và Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
1.01	Nguyễn Khắc Khánh	-	-	5.000	0,19%	Anh ruột
1.02	Dương Thị Hoa	-	-	3.000	0,11%	Vợ
2	Nguyễn Quốc Tuyển	-	Phó CT.HĐQT GD Công ty	615.090 (Được ủy quyền) 5.000 (Cá nhân)	22,96%	Người đại diện vốn CSH NN theo quyết định số 730/QĐ-UBND tỉnh LĐ và Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
3	Võ Thành Y	-	Thành viên HĐQT	10.900	0,40%	Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
3.01	Nguyễn Thị Diễm Loan	-	-	30.000	1,1%	Chị dâu
3.02	Phan Thị Trâm	-	-	5.400	0,2%	Vợ
3.03	Võ Thành Nam	-	GD Xí nghiệp Công ty	7.300	0,27%	Con ruột
3.04	Võ Thị Thái Thanh	-	-	7.000	0,26%	Con ruột
4	Nguyễn Thị Thư Trúc	-	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	3.400	0,13%	Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
4.05	Hà Duy Hưng	-	Nhân viên P.Tổng hợp	3.800	0,14%	Chồng
5	Nguyễn Đồng Anh Khoa	-	Thư ký HĐQT - Phụ trách P. QLM&TLK	-	-	Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018

BAN KIỂM SOÁT

1	Trần Thị Nga	-	Trưởng BKS – NV Xí nghiệp Công ty	2.500	0.09%	Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
2	Lê Ngọc Vân	-	Thành viên BKS	-	-	Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
2.01	Trần Thị	-	-	10.000	0,37%	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đoàn Sinh					
3	Nguyễn Diễm Thùy Dung	-	Thành viên BKS – NV P.Tổng hợp	-	-	Nghị quyết 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018
BAN ĐIỀU HÀNH						
1	Nguyễn Hữu Kiên	-	Phó Giám đốc	11900	0.44%	Quyết định 261/QĐ-CTNBL ngày 11/10/2018

6.4 Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

6.5 Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

6.6 Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

6.7 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: *Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản trị Công ty.*

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ KIỂM TOÁN

1. Ý kiến kiểm toán:

Trích Báo cáo kiểm toán độc lập số 036/2020/BCTC-FAC ngày 15/03/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc năm 2020.

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước và Xây dựng Bảo Lộc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

